

Số: **163/2017/QĐST- HNGĐ**

Tuyên Quang, ngày 18 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 152/2017/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2017, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Phạm Thị T, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn P, xã A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn*: Anh Đỗ Đức T, sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn P, xã A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, 81, 82, 83 – Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2017

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị T. và anh Đỗ Đức T. nhất trí thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Cháu Đỗ Thu P., sinh ngày 09/8/1996 đã trưởng thành không đề nghị Tòa án giải quyết.

Giao cháu Đỗ Đức Đ., sinh ngày 24/8/1999 cho chị Phạm Thị T. trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Đỗ Đức T. không phải cấp dưỡng nuôi con và được quyền đi lại thăm nuôi con chung không ai được phép ngăn cản.

- *Về tài sản, đất đai chung*: Các đương sự đã tự thỏa thuận giải quyết với nhau xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về công nợ chung*: Các đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Phạm Thị T. tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003293 ngày 27/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang. Chị T. còn được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Đỗ Đức T. không phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang;
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang;
- UBND xã A.;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Tạ Hồng Chiến